TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HSST
Ngày: 24 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Phượng

Bà Hoàng Thị Kim Phượng

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Bùi Việt Cường - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Hoàng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình và Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức xét xử trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn T. Tên gọi khác: Không, sinh năm 1980 tại Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Số nhà xx, đường xx tháng x, phố HB, phường NT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 0/12; Con ông Đỗ Văn H và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị H (Đã chết); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2004 (đã chết), con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Chưa có, tiền sự: Ngày 26/8/2020, UBND phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường số 26 trong thời hạn 06 tháng đối với Đỗ Văn T; Nhân thân: Ngày 10/5/2005, UBND tỉnh Ninh Bình ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục số 816 trong thời hạn 24 tháng đối với Đỗ Văn T; Ngày 15/12/2015, Công an phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ra quyết định số 02 xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma T1y" đối với Đỗ Văn T; Ngày 02/6/2016, Công an phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ra quyết định số 01 xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái

phép chất ma túy" đối với Đỗ Văn T; Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/11/2022 đến ngày 23/11/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (Có mặt).

Người làm chứng: - Anh Đặng Tuấn N (Vắng mặt).

- Ông Bùi Xuân V(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đỗ Văn T là người sử dụng ma túy, khoảng 09 giờ 15 phút ngày 14/11/2022, Đỗ Văn T ngồi uống rượu tại Công viên Núi Thúy thuộc phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình cùng 01 nam thanh niên tên T1 (biệt danh là T1 N không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể), T quen biết ngoài xã hội. Trong khi uống rượu, T1 rủ T góp tiền mua Heroin về sử dụng, T đồng ý, T1 nói mới chỉ có 50.000 đồng, phải 200.000 đồng mới mua được. Lúc này trong người T chỉ có 50.000 đồng là tiền của chị Đinh Thị P sinh năm 19xx trú tại tổ x, đường LHP, thành phố PL, tỉnh Hà Nam cho T để uống nước chè. T nhìn thấy người phụ nữ tên M đứng gần đó (không rõ lai lịch địa chỉ cụ thể), T quen tại quán nước, T đến hỏi vay chị M được 100.000 đồng. T cầm số tiền 50.000 đồng có trong người và 100.000 đồng vừa vay được đưa cho T1, T1 cầm tiền và điều khiển xe mô tô (không nhớ biển số xe) chở T đến hồ câu thuộc phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình thả T xuống nói T đứng chờ để T1 đi mua ma túy. Chờ khoảng 30 phút không thấy T1 quay lại nên T đi bộ về được một đoạn đến gần Cây xăng Núi Thúy thuộc phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình thì gặp T1. T1 điều khiển xe mô tô chở T đến quán nước trên đường Nguyễn Văn Cừ thuộc phố Phú Xuân, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, T1 dừng xe và nói T "hàng đây cầm lấy, đứng đây đợi tao đi mua đồ về chơi" đồng thời đưa cho T 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng. Xác định đây là gói ma túy Heroin T và T1 góp tiền mua được trước đó nên T đã giấu gói ma túy lên cành cây trước quán nước để vào quán hút thuốc lào, sau đó T quay ra lấy gói ma túy ở cành cây, cầm ở tay phải và ngồi ở vỉa hè trước quán đợi T1. Công an đang làm nhiệm vụ phát hiện khả nghi nên đến kiểm tra, T đã tự giác giao nộp trong lòng bàn tay phải 01 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng KT 0,5x1cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật và đưa T cùng vật chứng và mời người làm chứng về Trụ sở Công an phường Nam Bình lập biên bản quả tang.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Đỗ Văn T có khối lượng là 0,11 gam ký hiệu M gửi đi giám định để xác định khối lượng chất ma T1y, loại ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 801/KL-KTHS-MT ngày 19/11/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định M có khối lượng 0,1052 gam là ma túy, loại Heroin. Heroin là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0687 gam, là ma T1y, loại Heroin, cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong một phong bì ghi số 801/KL-KTHS-MT theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSNB-HS ngày 10/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/11/2022. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: Số Heroine còn lại hoàn trả sau giám định số 801/HL-KTHS-MT, phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn T không có ý kiến gì với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị thu giữ; Biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng; Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 14/11/2022 tại khu vực đường Nguyễn Văn Cừ thuộc phố Phú Xuân, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, Đỗ Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,1052 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy, nhận thức được tác hại của ma túy và việc tàng trữ ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội để thoả mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, có 01 tiền tiền sự và có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không mang mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số Heroine còn lại hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ gói ban đầu là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; các phong bì niêm phong không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra bị cáo Đỗ Văn T khai nhận góp tiền để người đàn ông tên T1 đi mua về. T mới quen T1 khoảng 01 tuần chỉ biết tên thường gọi là T1 Ngọt, nhà ở khu vực Cầu Gián, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình và không biết tên tuổi, lai lịch, địa chỉ cụ thể. Do vậy, không có cơ sở điều tra xác minh làm rõ về T1, Cơ quan CSĐT công an thành phố Ninh Bình đã tách phần tài liệu liên quan đến người đàn ông tên T1 để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với chị Đinh Thị Phương, quá trình điều tra xác định chị Phương và bị cáo T có mối quan hệ tình cảm nam nữ, sau khi chở bị cáo T đến Công viên Núi Thúy, chị Phương cho T 50.000 đồng mục đích để T uống nước. Sau khi đưa tiền cho T chị Phương đi làm việc, không biết và không liên quan đến việc T sử dụng số tiền này để góp tiền mua ma túy. Do vậy, không xem xét xử lý đối với Đinh Thị Phương.

Đối với người phụ nữ tên M mà bị cáo T khai nhận vay của người này 100.000 đồng để góp tiền mua ma túy, quá trình điều tra T khai có gặp người phụ nữ này vài lần ở công viên nên quen biết, khi vay tiền người này không biết T vay tiền để mua ma túy, T không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của người phụ này. Do vậy, không xem xét xử lý đối với người phụ nữ tên M như bị cáo T khai báo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/11/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: Số Heroine còn lại hoàn trả sau giám định và 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định số 801/KL-KTHS/MT"; Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

Đặc điểm, số lượng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 01 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDtỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Thị Tuyết